

QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ ĐẠO ĐỨC TRONG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Quy định chung về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ?	1
1. Quy định chung về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ?	1
2. Sở hữu trí tuệ là một trong những tài sản kinh doanh quý báu.....	2
3. Những bất cập khi tiến hành bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.....	3
4. Đăng ký sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực xuất bản.....	6
5. Hướng dẫn cách chống vi phạm sở hữu trí tuệ	7
Pháp luật về bảo hộ sở hữu trí tuệ trong môi trường thương mại điện tử: Từ thực tiễn của Việt Nam đến kinh nghiệm một số nước	9
Xâm phạm SHTT tràn lan trên môi trường TMDT	9
Vụ kiện hi hữu vi phạm SHTT chủ sản TMDT	9
Pháp luật của VN chưa theo kịp thực tế.....	10
Chính sách pháp luật một số nước về thực thi quyền SHTT trong TMDT	11
Kiến nghị.....	12
Lo ngại đạo đức trong kinh doanh thương mại điện tử.....	13
Thị trường đầy tiềm năng	13
Nhiều vụ việc gian lận trong kinh doanh thương mại điện tử.....	14
Tổng hợp những hành vi bị cấm hoạt động thương mại điện tử.....	15
Thủ tục thông báo website thương mại điện tử bán hàng hàng:	15
Những hành vi bị cấm trong hoạt động thương mại điện tử	15
1. Vi phạm về hoạt động kinh doanh thương mại điện tử	15
2. Vi phạm về thông tin trên website thương mại điện tử	16
3. Vi phạm về giao dịch trên website thương mại điện tử	16
4. Các vi phạm bị cấm trong hoạt động thương mại điện tử khác	16

<https://luatminhkhue.vn/quy-dinh-chung-ve-bao-ve-quyen-so-huu-tri-tue-.aspx>

Quy định chung về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ?

Những lợi ích của quyền sở hữu trí tuệ đối với doanh nghiệp là vô cùng to lớn và rất khó để đong đếm một cách chính xác. Nhận thức về quyền sở hữu trí tuệ đối với người dân, đặc biệt là doanh nghiệp trong thời gian qua không ngừng tăng cao. Luật Minh Khuê phân tích thêm một số vấn đề pháp lý liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ:

1. Quy định chung về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ?

Điều 5.A.1.1: Quyền tự bảo vệ (Điều 198, Luật sở hữu trí tuệ năm 2005 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009)

1. Chủ thể quyền sở hữu trí tuệ có quyền áp dụng các biện pháp sau đây để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của mình:

- Áp dụng biện pháp công nghệ nhằm ngăn ngừa hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ;
- Yêu cầu tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ phải chấm dứt hành vi xâm phạm, xin lỗi, cải chính công khai, bồi thường thiệt hại;
- Yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của Chương này và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Khởi kiện ra tòa án hoặc trọng tài để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

2. Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại do hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ hoặc phát hiện hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ gây thiệt hại cho người tiêu dùng hoặc cho xã hội có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của Phần này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại hoặc có khả năng bị thiệt hại do hành vi cạnh tranh không lành mạnh có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng các biện pháp dân sự quy định tại Điều 5.A.2.1 của Phần này và các biện pháp hành chính theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.

Điều 5.A.1.2: Biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

(Điều 199, [Luật sở hữu trí tuệ năm 2005](#) đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009)

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của tổ chức, cá nhân khác thì tùy theo tính chất, mức độ xâm phạm, có thể bị xử lý bằng biện pháp dân sự, hành chính hoặc hình sự.

2. Trong trường hợp cần thiết, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, biện pháp kiểm soát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu liên quan đến sở hữu trí tuệ, biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt hành chính theo quy định của Phần này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Sở hữu trí tuệ là một trong những tài sản kinh doanh quý báu

Tài sản trí tuệ là tài sản quý của mỗi doanh nhân, bao gồm những sản phẩm trí tuệ có giá trị thương mại và được cấp quyền sở hữu hợp pháp của chủ doanh nghiệp và đội ngũ nhân viên. Ví dụ về sản phẩm trí tuệ bao gồm sản phẩm mới và tên sản phẩm, phương pháp sản xuất mới, quy trình sản xuất mới, chương trình khuyến mại mới, hoặc một kiểu dáng mới.

Hàng rào hay những chiếc khóa không thể bảo vệ được những tài sản vô hình. Do đó, bằng sáng chế, bản quyền và nhãn hiệu là công cụ để ngăn chặn các đối thủ cạnh tranh trục lợi từ những ý tưởng của cá nhân hoặc doanh nghiệp.

Bảo vệ tài sản trí tuệ là quyết định rất thực tế của doanh nghiệp. Thời gian và tiền bạc bỏ ra để đầu tư hoàn thiện một ý tưởng có thể sẽ bằng không nếu những đối tượng khác bắt chước. Đối thủ cạnh tranh có thể đặt mức giá thấp hơn vì họ không phải trả các chi phí đầu tư ban đầu. Mục đích của luật sở hữu trí tuệ là khuyến khích đổi mới sáng tạo bằng cách dành cho những người sáng chế khoảng thời gian nhất định để kiếm lời từ những ý tưởng mới của họ và hoàn vốn đầu tư phát triển.

Quyền sở hữu trí tuệ có thể được mua, bán, cấp phép hoặc cho biểu tự do. Một số doanh nghiệp có thể kiếm hàng triệu đô-la từ việc cấp phép hoặc bán các bằng sáng chế hoặc nhãn hiệu của họ.

Tất cả các doanh nhân cần nhận thức rõ về quyền sở hữu trí tuệ để bảo vệ những tài sản này trên thị trường toàn cầu. Luật sư sở hữu trí tuệ có thể cung cấp thông tin và tư vấn về lĩnh vực này.

Các hình thức sở hữu trí tuệ chính bao gồm:

Bằng phát minh sáng chế: Bằng này cho phép người phát minh có quyền cấm những người khác không được sản xuất, sử dụng, rao bán hoặc bán một ý tưởng sáng tạo trong một khoảng thời gian nhất định – ở hầu hết các quốc gia, tối đa là 20 năm. Khi thời hạn này kết thúc, bằng sáng chế thuộc sở hữu chung và bất kỳ ai cũng có thể sử dụng.

Bản quyền: Bản quyền bảo vệ các tác phẩm sáng tạo nguyên bản của các tác giả, nhạc sỹ, nhà soạn kịch, ... Nhìn chung, bản quyền không bảo hộ ý tưởng mà bảo hộ hình thức của ý tưởng – ghi âm, sách, các chương trình máy tính hoặc kiến trúc. Chủ sở hữu bản quyền được độc quyền khai thác tác phẩm, các tác phẩm phái sinh, phân phối bản sao tác phẩm, trình diễn hoặc trưng bày tác phẩm công khai.

Bí mật thương mại: Bí mật thương mại bao gồm tri thức được giữ bí mật để có lợi thế trong kinh doanh. Joseph S. Iandiorio, một trong những người sáng lập công ty luật sở hữu trí tuệ Iandiorio và Teska, đã

giải thích: “danh sách khách hàng, nguồn cung vật tư quý hiếm hoặc nguồn cung có giá thấp hơn hoặc giao hàng nhanh hơn có thể là bí mật kinh doanh. Chắc chắn tất cả những quy trình, công thức, thủ thuật bí mật, bí quyết sản xuất, kế hoạch quảng cáo, chương trình tiếp thị và kế hoạch kinh doanh đều có thể được bảo hộ”.

Các bí mật thương mại thường được bảo hộ bởi các hợp đồng hoặc thỏa thuận không tiết lộ. Ngoài ra không còn hình thức bảo hộ pháp lý nào khác. Bí mật thương mại nổi tiếng nhất là công thức sản xuất Coca-Cola, đã có trên 100 năm tuổi!

Các bí mật thương mại chỉ có giá trị nếu thông tin chưa bị tiết lộ. Không có biện pháp bảo hộ trước những phát kiến bằng biện pháp công bằng như vô tình tiết lộ, kỹ thuật đảo ngược, hoặc phát minh độc lập.

Nhãn hiệu: Nhãn hiệu bảo hộ các biểu tượng, ngôn từ hoặc kiểu dáng được sử dụng riêng lẻ hoặc kết hợp để chỉ dẫn nguồn gốc hàng hóa và phân biệt hàng hóa này với hàng hóa khác. Ví dụ hãng máy tính Apple sử dụng hình ảnh quả táo bị cắn dở và biểu tượng ®, có nghĩa đây là nhãn hiệu đã được đăng ký. Tương tự như vậy, nhãn hiệu dịch vụ xác định nguồn gốc của một dịch vụ. Nhãn hiệu và nhãn hiệu dịch vụ trao quyền cho một doanh nghiệp ngăn chặn những kẻ khác sử dụng một nhãn hiệu tương tự, để gây nhầm lẫn.

Ở hầu hết mọi quốc gia, nhãn hiệu phải đăng ký mới có hiệu lực và phải được gia hạn mới có hiệu lực. Tuy nhiên, nhãn hiệu có thể được gia hạn vô số lần. Người tiêu dùng sử dụng các nhãn hiệu để tìm hàng hóa của một công ty nào đó mà họ đặc biệt thích – ví dụ, búp bê Barbie hay xe ô tô Toyota. Khác với bản quyền hoặc bằng sáng chế sẽ hết hạn ở một thời điểm nào đó, nhãn hiệu của doanh nghiệp càng lâu càng có giá trị hơn.

Ở hầu hết mọi quốc gia, nhãn hiệu phải đăng ký mới có hiệu lực và phải được gia hạn mới có hiệu lực. Tuy nhiên, nhãn hiệu có thể được gia hạn vô số lần. Người tiêu dùng sử dụng các nhãn hiệu để tìm hàng hóa của một công ty nào đó mà họ đặc biệt thích – ví dụ, búp bê Barbie hay xe ô tô Toyota. Khác với bản quyền hoặc bằng sáng chế sẽ hết hạn ở một thời điểm nào đó, nhãn hiệu của doanh nghiệp càng lâu càng có giá trị hơn.

3. Những bất cập khi tiến hành bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

Quyền sở hữu trí tuệ là một trong những cơ sở căn bản của nền kinh tế hiện đại. Thế nhưng, hiện nay ngày càng xuất hiện nhiều dấu hiệu chứng tỏ rằng, thực tế của việc bảo vệ quyền tác giả (bản quyền) đối với các tác phẩm lại mâu thuẫn với một số quyền khác (thí dụ như quyền tự do phát biểu ý kiến).

Thêm vào đó, việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ nhất loại đang làm cản trở nghiêm trọng sự phát triển của khoa học và văn hóa. Hiện nay, theo quan điểm của website Wasprofile, chỉ còn mạng Internet là "lãnh thổ tự do" cuối cùng.

Lợi...

Nguyên tắc hoạt động của bản quyền dựa trên "luân lý" đơn giản: "Nếu anh không thể bảo vệ cái thuộc về anh thì có nghĩa là cái đó không thuộc về anh". Nền công nghiệp có bản quyền có vai trò cực kỳ to lớn trong nền kinh tế Mỹ.

Theo đánh giá của Bộ Thương mại Mỹ, những lĩnh vực kinh tế của nước này, bảo vệ các sản phẩm của mình bằng bản quyền, chiếm tới 5% tổng sản phẩm nội địa (GDP). Đây là một trong những lĩnh vực xuất khẩu béo bở nhất của Mỹ và mang về những khoản lợi nhuận từ thị trường bên ngoài nước Mỹ lớn hơn cả nông nghiệp và công nghiệp chế tạo xe hơi.

Hơn thế nữa, tốc độ tạo ra những chỗ làm mới trong công nghiệp có bản quyền cao gấp ba lần so với trong các thành phần còn lại của nền kinh tế Mỹ.

Ông Jack Valenti, Chủ tịch Hiệp hội những người sản xuất phim của Mỹ, một trong những "chiến sĩ" đấu tranh nhiệt thành nhất cho bảo vệ bản quyền, cho rằng, việc xâm phạm bản quyền mỗi năm đã gây

cho những nhà sản xuất phim Mỹ thiệt hại lên tới, theo những đánh giá khiêm nhường nhất, hơn 3 tỉ USD. Theo số liệu của Công ty tư vấn Viant, mỗi ngày thông qua mạng Internet đã download một cách bất hợp pháp tới 350 nghìn bộ phim...

Bản quyền – đó là hình thức bảo vệ sở hữu trí tuệ. Bản quyền được có không phải theo sơ đồ nhận bằng sáng chế. Quá trình đăng ký bằng sáng chế phức tạp và rối rắm. Còn theo luật bản quyền của Mỹ, bản quyền lập tức được có sau khi hoàn thành công việc sáng tạo ra tác phẩm, sản phẩm, không phụ thuộc vào nơi cũng như thời điểm công bố tác phẩm hay phổ cập sản phẩm đó và cả vào việc liệu có công bố hay phổ cập chúng hay không.

Bản quyền cũng không phụ thuộc vào việc tác giả của nó có **đăng ký bản quyền** hay không. Mặc dầu vậy, cơ quan bản quyền Mỹ vẫn sẵn sàng đảm nhận dịch vụ đăng ký bản quyền và việc này trong trường hợp có kiện tụng có thể xác minh tính hợp pháp của quyền sở hữu trí tuệ cho các tác giả.

Nói chung, không cần bất cứ một sự cho phép nào để tác giả có thể sử dụng dấu bản quyền. Bản quyền bảo vệ các tác phẩm văn học, âm nhạc, vũ đạo, kiến trúc, các tác phẩm nhiếp ảnh, các trò chơi... Tác phẩm nào cũng được bảo vệ bằng bản quyền cũng như bất cứ một phần tác phẩm nào cũng không thể được sử dụng nếu không được chủ sở hữu cho phép.

...Bất cập hại?

Tuy thế, các ý tưởng, trình tự, quá trình hay nguyên tắc... đều không được có bản quyền. Bởi lẽ, nếu việc cấm sử dụng ý tưởng này hay ý tưởng khác sẽ khiến nhân loại không thể sử dụng những ý tưởng đó để trên cơ sở của chúng, xây dựng những sản phẩm độc đáo và mới mẻ.

Tổ chức tư vấn IPWatchdog minh họa nguyên tắc này bằng thí dụ sau: Một cuốn tiểu thuyết về chiến tranh thế giới thứ hai có thể được bảo vệ bằng bản quyền nhưng bản thân ý tưởng sáng tác các tiểu thuyết mới về chủ đề này không thể được bảo vệ bằng bản quyền.

Luật về bản quyền quy định, những tác phẩm được bảo vệ bằng bản quyền có thể được sử dụng để phê bình, bình luận, đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, để giảng dạy cũng như để cho các nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, tác phẩm phải được sử dụng một cách trung thực, theo một loạt những quy tắc mà một trong số đó là: Phải chỉ rõ nguồn tư liệu cụ thể và mỗi một trích dẫn trực tiếp không được quá hai khổ trong nguyên bản.

Trong thực tế hiện nay, bản quyền đôi khi lại dẫn tới những mâu thuẫn không dễ chịu. Ban nhạc The Verve khi thu một trong những bài hát ăn khách của mình đã sử dụng nét nhạc của các "trường lão nhạc rock" Rolling Stones và không hề giấu giếm điều này. Thế nhưng, họ đã phải trả 100% thù lao tác giả từ bài hát đó vào ví của Rolling Stones.

Những nhà soạn nhạc ít tên tuổi đã mất nhiều năm để giành lấy quyền tác giả của mình trên công đường đối với những ca khúc phổ cập rộng rãi trên trường quốc tế như Lambada và Makarena.

Những người sở hữu bản quyền tiểu thuyết nổi tiếng "Cuốn theo chiều gió" của nữ văn sĩ Mỹ Margaret Mitchell đã phong tỏa việc công bố tiểu thuyết "Và gió đã cuốn họ đi" viết về chuyện đời của Scarlett O'Hara từ góc nhìn của những người nô lệ da đen chỉ vì trong cuốn tiểu thuyết mới đó sử dụng mạch chuyện và những nhân vật do Margaret Mitchell sáng tạo nên.

Khá nhiều những tác giả ít tên tuổi liên tục lôi những nhà văn danh tiếng ra toà với lời buộc tội là "ăn trộm" cốt truyện trong những tác phẩm không được mấy ai biết tới của họ.

Những vụ việc tương tự cũng có lúc xảy ra giữa các hãng sản xuất chương trình: Cuối những năm 90 của thế kỷ trước, Microsoft đã đồng ý trả cho Apple một khoản tiền bồi thường không nhỏ vì đã sử dụng một phần ý tưởng của Apple khi viết ra chương trình Windows...

Trong thực tế không một tác giả nào có thể hoàn toàn tin tưởng vào việc tác phẩm của mình lại không thể bị "đổ tiếng" đạo văn vì đã từng có một cái gì đó tương tự từng được sáng tạo ra vài ba chục năm về trước. Nguyên nhân của việc này nằm ở thời hạn hiệu lực kéo dài của bản quyền.

Trước đây, luật pháp Mỹ quy định thời hạn của bản quyền có hiệu lực là 14 năm nhưng cũng có thể được kéo dài thêm, thậm chí tới vô thời hạn. GS luật học Lawrence Lessig ở Đại học Stanford, tác giả cuốn sách "Trương lai của ý tưởng" đã thống kê được rằng, trong 40 năm gần đây, Quốc hội Mỹ đã gia tăng thời hạn có hiệu lực của bản quyền 11 lần.

Năm 1998, khi Quốc hội Mỹ làm việc này lần cuối cùng (thông qua luật Copyright Term Extension Act), đã quy định: Bản quyền đối với các tác phẩm được duy trì trong suốt cuộc đời tác giả cộng thêm 70 năm nữa. Điều này có nghĩa là sẽ có thêm những kho tàng thông tin lại tiếp tục bị cách ly khỏi xã hội.

Quyết định trên của Quốc hội đã bị kiện ra tòa nhưng năm 2003, Tòa án Tối cao Hoa Kỳ đã khẳng định lại tính hợp hiến của nó. GS Lessig đã trở thành người lãnh đạo tinh thần khởi xướng ra nhóm trí thức Mỹ với tên gọi tượng trưng là Copy Left.

Cụm từ này có thể hiểu theo hai cách: Hoặc là bản quyền phụ, hoặc là quên đi bản quyền. Cụm từ này đã được các nhà lập chương trình dùng đầu tiên để nói lên ý: một phần của mật mã chương trình do họ viết ra có thể được sử dụng tùy ý bởi bất kỳ ai muốn thế.

Theo quan điểm của những người ủng hộ GS Lessig, các tác giả bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với các tác phẩm của mình hoàn toàn đã được đền bù đầy đủ trong 14 năm. Tuy nhiên, đội quân hăng hái nhất ủng hộ quan điểm kéo dài tối đa thời gian có hiệu lực của quyền tác giả lại là những người thừa kế của các tác giả cũng như các công ty bằng cách này hay cách khác đã đoạt được quyền sở hữu di sản của các tác giả.

GS Lessig cho rằng, nhìn từ góc độ vật chất có thể hiểu được ham muốn của những người thừa kế bản quyền muốn kéo dài tối đa hiệu lực của nó, nhưng vì thế mà cả nhân loại sẽ bị thiệt hại.

Cũng tư duy như thế là hai nhà kinh tế học Michele Boldrin và David Levine, tác giả sách "Phản bác độc quyền trí tuệ" (Against Intellectual Monopoly). Michele Boldrin và David Levine cho rằng, chỉ có thể có được tiến bộ công nghệ và trí tuệ nếu từ bỏ nguyên tắc bảo vệ sở hữu trí tuệ.

Bởi lẽ, bản quyền và bằng phát minh không phải là bộ phận cấu thành của cơ chế cạnh tranh tự nhiên. Những thứ này chỉ là sản phẩm tư pháp và xuất hiện do những hoạt động của các thủ lĩnh thị trường đắc lợi nhờ thu hẹp cạnh tranh.

Ai cũng biết rằng, hệ lụy của bất cứ một hành vi độc quyền nào cũng dẫn tới tăng giá hàng hóa và đình trệ kinh tế, suy giảm cách tân và hiện tượng chỉ nhu cầu của một bộ phận xã hội được thỏa mãn chứ không phải của cả xã hội. Chính vì thế nên để nhân loại có thể phát triển tốt, cần nếu không là từ bỏ hoàn toàn việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ thì cũng phải tiến hành cải tổ một cách căn bản và rộng khắp trong lĩnh vực này.

Hai tác giả Michele Boldrin và David Levine đã củng cố tư tưởng trên của họ bằng một loạt những dẫn chứng điển hình. Thí dụ như những nhà sáng chế vĩ đại trong quá khứ, như người từng sáng chế ra đầu máy hơi nước James Watt và hai anh em nhà Orville & Wilbur Wright làm ra chiếc máy bay đầu tiên từng được biết tới không chỉ bởi các thành tựu khoa học kỹ thuật của mình mà còn với tư cách những doanh nhân phát tài bằng cách liên tục cản trở những người khác cải tiến những sáng chế của họ và hạ giá thành các sản phẩm làm ra.

Như vậy có nghĩa là, việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ không hề dẫn tới sự phổ cập những ý tưởng mới và giúp làm gia tăng lợi nhuận mà ngược lại, đã làm đình trệ công nghệ và nhiễu loạn tài chính (trong hàng loạt các trường hợp chính các nhà sáng chế cũng bị thiệt hại nghiêm trọng vì thế).

Một câu chuyện tương tự cũng xuất hiện trong lĩnh vực văn hóa. Thí dụ như trong thế kỷ XIX, các tác phẩm văn học Anh đã có một sức phổ cập khổng lồ ở Mỹ và có mặt trong tất cả các sách giáo khoa phổ

thông, dẫn rằng cũng trong thời gian đó đang có những tên tuổi lớn trong các nền văn học Pháp, Tây Ban Nha, Đức, Nga và tác phẩm của họ cũng được dịch rất nhanh ra tiếng Anh, nhưng lại không được người Mỹ để ý tới một cách xứng đáng.

Nguyên nhân của hiện tượng này là do các ông chủ xuất bản ở Mỹ đã không hề quan tâm tới việc bảo vệ quyền tác giả của các nhà xuất bản và những người làm văn học Anh và đã làm tràn ngập thị trường bằng vô số những sách văn học Anh rất dễ kiếm.

Theo quan điểm của Michele Boldrin và David Levine, mỗi một giai đoạn trong lịch sử, được gọi là bước nhảy vọt về công nghệ, đều chỉ diễn ra khi không có cái gọi là bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Xảy ra gần đây nhất hiện tượng này là trong quá trình xây dựng mạng Internet – cho tới hôm nay, những sản phẩm công nghệ mới mẻ nhất được đưa ra thị trường bởi những công ty không hề quan tâm tới việc bảo vệ quyền tác giả của mình.

Cuốn sách "Phản bác độc quyền trí tuệ" không phải là nghiên cứu đầu tiên mà các tác giả của nó nêu ra quan điểm phản bác độc quyền sở hữu trí tuệ. Vài năm trước đây, một luật gia người Mỹ tên là Stephan Kinsella đã công bố cuốn sách "Phản bác sở hữu trí tuệ" (Against Intellectual Property).

Bản chất các lập luận của tác giả sách như sau: Mỗi một công dân trên hành tinh chúng ta đều mặc nhiên phải bỏ tiền túi của mình ra để trả cho những sáng chế và quyền tác giả của ai đó: Thí dụ, tỉ lệ tương ứng đó đã được đưa ra giá thành của tuyệt đại đa số các loại hàng hóa – từ các chương trình computer tới các loại thuốc chữa bệnh hay rượu vang.

Mà của đáng tội, tỉ lệ đó luôn lớn quá mức hợp lý và thực chất lại không được cho vào túi của những người đã nghĩ ra các ý tưởng mới mà lại rơi vào tay những cơ cấu chuyên về [bảo vệ sở hữu trí tuệ](#).

Thí dụ, việc phổ cập mạng Internet và các công nghệ truyền thông đã dẫn tới hiện tượng ăn cắp lan tràn âm nhạc và phim ảnh nên các hãng phim và các hãng băng đĩa đã phải bỏ ra nhiều tỉ USD để bảo vệ các sản phẩm của mình và việc này dẫn tới nâng giá các sản phẩm được bán công khai lên cao quá mức.

4. Đăng ký sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực xuất bản

DOANH NHÂN - Từ năm nay, các tập đoàn xuất bản nước ngoài được tổ chức tự phát hành sách của mình thông qua một công ty mở tại Việt Nam. Khi đó, không cần bán tác quyền họ vẫn có thể tổ chức dịch, phát hành trên toàn Việt Nam. Lĩnh vực xuất bản vốn rất nhạy cảm với vấn đề sở hữu trí tuệ. Luật thì đã có từ lâu. Nhưng thực tế, tình hình vi phạm bản quyền trong lĩnh vực này vẫn chưa được cải thiện là bao!

Những kẻ hở ... "đau"

Năm 2008, vụ tranh chấp về quyền tài sản giữa công ty Phan Thị và công ty Lê Linh đối với hình vẽ nhân vật Long Tinh trong bộ truyện tranh Long Thánh khi bộ sách này được công bố đã khiến dư luận chú ý. Xuất phát từ cùng một tác giả là họa sĩ Lê Linh, hai mẫu hình nhân vật truyện tranh: Trạng Tý (trong “Thần đồng đất Việt” của công ty Phan Thị) và Long Tinh (trong “Long Thánh” của công ty Lê Linh) được cáo buộc là có những nét giống nhau, với đơn khiếu kiện từ Phan Thị cho rằng: Lê Linh đã sử dụng hình ảnh Trạng Tý để làm ra tác phẩm phái sinh là Long Tinh. Theo pháp luật về sở hữu trí tuệ, đây là hành vi vi phạm quyền tài sản đối với công ty Phan Thị. Tuy nhiên, phía Lê Linh lại cho rằng, do cùng một tác giả nên Long Tinh chỉ giống Trạng Tý về phong cách vẽ, và hình mẫu Long Tinh cũng đã được đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền tác giả.

Ở khía cạnh khác, khi có một vụ tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ xảy ra, phía nguyên đơn còn có thể khiếu kiện theo các điều luật chống cạnh tranh không lành mạnh của Luật cạnh tranh. Trong khi đó, theo giáo sư, tiến sĩ, luật sư Nguyễn Văn Nam thì Luật cạnh tranh của Việt Nam không định nghĩa thế nào là hành vi cạnh tranh không lành mạnh. Điều này tạo ra khả năng các bên bị vi phạm quyền sở hữu trí tuệ vì quyền lợi liên quan đến kinh doanh sẽ sử dụng Luật Cạnh tranh để kiện bên vi phạm. Trong khi đó, Luật sở hữu trí tuệ của Việt Nam cũng có những chỗ chưa chặt chẽ, chẳng hạn không nêu ra định nghĩa về “chủ sở hữu quyền tác giả”, trong khi đó Luật quy định quyền tài sản. Luật lại cũng không định nghĩa thế nào là quyền tài sản, mà chỉ quy định 6 loại hình quyền tài sản. Điều này

khuyến cho trong một số trường hợp, các đồng tác giả xung đột nhau về quyền tài sản, về vai trò chủ sở hữu quyền tác giả mà không biết dựa vào điều luật nào để được bảo hộ.

Thực thi yếu, hội nhập kém

Trong khi Luật sở hữu trí tuệ được áp dụng và có vai trò quan trọng trong xuất bản, việc bảo đảm thực thi luật này trong giới làm sách lại tỏ ra rất mong manh. Bằng chứng là số lượng các vụ in lậu, vi phạm tác quyền lẫn nhau vẫn không giảm, tính chất các vụ vi phạm cũng cho thấy Luật chưa chế tài được. Cuối năm 2008, Nhà xuất bản Trẻ đã công khai hợp báo và công bố 47 đầu sách bị in lậu từ năm 2007 đến năm 2008 mà “không có cách nào ngăn cản nổi”. Sẽ trở nên vu vơ khi Luật quy định các điều khoản vi phạm và mức chế tài, nhưng trong thực tế những hành vi phạm luật xảy ra liên tục, thậm chí lặp lại nhiều lần ở một đơn vị cụ thể vẫn không bị chế tài đủ để không tái phạm. Chỉ đơn cử một đơn vị như Nhà xuất bản Trẻ, với 47 đầu sách bị in lậu như thế, làm thiệt hại hàng tỷ đồng cho chủ sở hữu, làm thất thu thuế đối với Nhà nước, và đánh lừa bạn đọc khi lượng lớn sách giả như vậy tung ra thị trường, mà không có biện pháp nào ngăn chặn hiệu quả.

Bản thân lãnh đạo và cán bộ của Nhà xuất bản đã phải nhiều lần cải trang, lén lút tới tận cơ sở in sách lậu để “bắt tận tay” và báo cơ quan chức năng nhờ can thiệp nhưng sau đó mọi chuyện vẫn không thay đổi được gì, sách lậu vẫn cứ tiếp tục xuất hiện ngoài thị trường. Như vậy, xã hội đang gánh chịu một tệ nạn lẽ ra đã được giải quyết bằng Luật sở hữu trí tuệ.

Và như vậy, Luật Sở hữu trí tuệ tuy vẫn hiện diện nhưng chưa sống được trong đời sống người dân. Đến nay, thị trường xuất bản của Việt Nam còn quá nhỏ bé, nếu tính ở số lượng in 1.000 – 2.000 bản trên mỗi đầu sách. Đây là điều bất lợi trong các thương vụ giao dịch tác quyền giữa những đơn vị làm sách trong nước với các công ty nước ngoài. Bên cạnh đó, các nước trong khu vực biết rằng, Việt Nam vẫn là một thị trường xuất bản cần chấn chỉnh về sở hữu trí tuệ. Lộ trình mở cửa lĩnh vực phát hành sách sẽ khiến ngành xuất bản Việt Nam khó khăn hơn khi các tập đoàn nước ngoài hiện diện nhiều hơn và giám sát kỹ hơn việc sử dụng và kinh doanh các sản phẩm trí tuệ của họ.

Lẽ ra, Luật Sở hữu trí tuệ phải có tác dụng giúp các đơn vị xuất bản trong nước phát huy ý tưởng, tăng sức cạnh tranh với bên ngoài, tạo cơ hội xuất khẩu và hội nhập với ngành xuất bản của các nước. Thế nhưng, trên thực tế giới làm sách trong nước hiện lại đang phải loay hoay đối phó nhau trong các vụ vi phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ ở trong nước.

5. Hướng dẫn cách chống vi phạm sở hữu trí tuệ

Với hơn 10 năm kinh nghiệm xử lý các vụ việc về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, Luật sư Bạch Thanh Bình (Văn phòng Luật sư Phạm và liên danh) đưa ra lời khuyên tưởng chừng như ai cũng biết, nhưng chưa nhiều người thực hiện được... Những thiệt hại của doanh nghiệp do bị xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) là rất lớn, nhưng lại rất khó đong đếm cụ thể và hành trình đi “đòi” sự công bằng trong lĩnh vực này cũng rất gian nan, đòi hỏi sự kiên trì và khả năng tài chính.

Muôn hình vạn trạng vi phạm

Theo ước tính của các chuyên gia, thị trường Việt Nam mỗi năm tiêu thụ khoảng 1 triệu xe gắn máy “cỏ”, trong số này có tới 50% là xe... nhái Honda! Thiệt hại cho chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp hẳn là rất lớn, nhưng khó định lượng; còn thiệt hại cho người tiêu dùng thì rất rõ và cũng không hề nhỏ. Trong một vụ việc đang được tiến hành điều tra tại tỉnh Nam Định, gần 2.000 chiếc xe Wave Alpha “nhái” đã được tiêu thụ. Giá thành xuất xưởng của những chiếc xe này chỉ khoảng 5,5 triệu đồng/chiếc, sau khi được “phù phép” bằng một số chi tiết nhựa và tem nhãn giả, mỗi chiếc xe đến tay người tiêu dùng với giá không dưới 13 triệu đồng! Trừ đi các chi phí hợp lý, những kẻ kinh doanh bất chính đã ung dung bỏ túi chừng 7 triệu đồng/chiếc xe, cao hơn cả giá thành sản phẩm.

Thế nhưng không phải chỉ có các mặt hàng có giá trị lớn mới bị vi phạm bản quyền SHTT. Từ chiếc xe máy, thời trang hàng hiệu, phần mềm vi tính cho đến chiếc kẹo mút ưa thích của trẻ em đều là đối tượng bị dòm ngó, xâm phạm. Chủ nhãn hiệu Gucci mỗi năm cũng có tới 50 lần phải cầu viện tới các luật sư.

Các hãng nước ngoài dày dặn kinh nghiệm thương trường như Kimberly – Clark (trụ sở chính tại Mỹ, bán sản phẩm tại 150 thị trường trên thế giới) hay Perfetti van Melle (nhà sản xuất đồ ngọt lớn thứ 6 trên thế giới, trụ sở chính tại Italia) cũng đều phải ngậm ngùi vì hàng nhái.

Tuy thế, việc xử lý các vụ vi phạm này không đơn giản. Một lý do quan trọng là đội ngũ cán bộ thực thi (bao gồm rất nhiều lực lượng, từ quản lý thị trường, hải quan, công an kinh tế...) không hiểu biết chuyên sâu về lĩnh vực này. Bên cạnh đó, hàng nhái được làm ở “khắp chợ cùng quê”. Một cán bộ C15 kể chuyện thật như đùa: xe của cơ quan chức năng đi kiểm tra một cơ sở sản xuất diêm nhái tại một làng ở Bắc Ninh đã bị rất đông... trẻ em ra cản đường. Trên đường vào làng, họ tiếp tục gặp nhiều “chướng ngại vật” khác. Hệ quả là khi đến nơi chẳng còn dấu vết nào khả dĩ kết luận được hành vi làm nhái! Tuy biết chắc những chiếc kẹo mút Chupa Chups (nhãn hàng đang được ưa chuộng của Perfetti) đang bị “nhái” ở làng nghề bánh kẹo La Phù (huyện Hoài Đức, Hà Nội) nhưng “bắt tận tay, day tận cánh” đã rất khó khăn, nói gì đến việc bắt các hộ sản xuất ở đây bởi thường theo luật định – đại diện Perfetti có lần than thở. Cũng vì thế mà không nhiều doanh nghiệp kiên trì và có khả năng theo đuổi hành trình bảo vệ sự công bằng cho chính mình.

Quân tử phòng thân...

Cùng với quá trình hội nhập và sự hoàn thiện môi trường luật pháp, ngày càng có nhiều doanh nghiệp quan tâm hơn đến việc bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình. Đăng ký SHTT là việc đầu tiên cần làm, nhưng chưa đủ. Luật sư Bình ví von: “SHTT giống như biển số xe máy, đã được cấp rồi, nhưng nếu sơ xảy thì xe máy vẫn có thể bị đánh cắp”. Cơ sở vông xếp Duy Lợi là một trong những đơn vị tiên phong trong việc đăng ký bản quyền SHTT và “dám” đâm đơn kiện ở Tòa nước ngoài khi bị doanh nghiệp khác “hót tay trên” bản quyền sáng chế của mình. Tuy rút cuộc Duy Lợi đã đòi được sự công bằng, nhưng theo Luật sư Bình, Duy Lợi lẽ ra đã không vất vả, tốn kém đến thế nếu họ chọn đúng cách “phòng thân”. Ông bình luận: “Mấu chốt làm nên thành công của sản phẩm Duy Lợi là giải pháp kỹ thuật khớp nối cho phép gấp – mở sản phẩm, lẽ ra nếu đăng ký bản quyền sáng chế thì các doanh nghiệp nước ngoài chắc đã không dám ngang nhiên copy để đi đăng ký ở nước họ; nhưng ban đầu Duy Lợi lại chỉ đăng ký kiểu dáng. Doanh nghiệp cần lựa chọn được giải pháp đúng, muốn vậy họ cần được tư vấn chính xác”. Một điều đáng mừng cho những người có tài sản SHTT là dự thảo sửa đổi Luật SHTT tới đây miễn cho chủ SHTT khá nhiều “gánh nặng” khi họ yêu cầu bảo vệ bản quyền SHTT của mình. Theo đó, doanh nghiệp bị xâm phạm về SHTT chỉ cần chứng minh được hành vi cố ý xâm phạm bản quyền SHTT của họ là sẽ được thụ lý giải quyết theo trình tự hành chính (thay vì phải tự gửi thông báo tới đối tượng vi phạm và chờ đợi một khoảng thời gian để đối tượng “khắc phục khuyết điểm” như luật hiện hành).

Bên cạnh đó, một cách làm khôn ngoan khác để “bỏ túi” kiến thức về SHTT là tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức cho các lực lượng thực thi pháp luật về SHTT, các đại lý, đối tác kinh doanh. Năm 2008, Microsoft – doanh nghiệp bị vi phạm bản quyền SHTT ở hầu hết mọi quốc gia trên thế giới – đã tổ chức các cuộc hội thảo rộng rãi ở cả 3 miền về vấn đề này. Đây cũng là cách làm mà Công ty Honda lựa chọn.

Thế nào là người tiêu dùng thông minh?

Tuy nhiên, để giải quyết vấn đề từ gốc rễ, các doanh nghiệp tha thiết mong mỗi người tiêu dùng chung tay góp sức. Vì sao ở các nước đang phát triển nạn vi phạm SHTT lại phổ biến đến như vậy? LS Bình đặt câu hỏi. Và ông trả lời: “Đó là vì tâm lý thích dùng hàng rẻ của người tiêu dùng. Rất nhiều người biết họ không thể mua đồ Gucci thật với giá vài trăm ngàn đồng một sản phẩm, nhưng họ vẫn thích sở hữu những thứ mang nhãn mác Gucci. Khi thấy có thị trường, dĩ nhiên sẽ có người làm”. Cái lợi trước mắt (giá rẻ) thì thấy rõ, nhưng liệu đó có phải là thói quen tiêu dùng thông minh?

Chưa đề cập đến chuyện chất lượng của hàng “nhái” (sẽ được điều chỉnh bởi các quy định pháp luật khác), nhưng nhiều tập đoàn nước ngoài có sự phân biệt khá rõ trong chính sách về giá sản phẩm đối với các thị trường mà tình trạng vi phạm SHTT còn phổ biến. Được biết, tại Thái Lan, sau khi ghi nhận những nỗ lực của cơ quan quản lý nhà nước trong việc ngăn chặn tình trạng sử dụng phần mềm sao chép, Microsoft đã có chính sách giảm giá đáng kể cho đối tượng học sinh, sinh viên sử dụng sản phẩm chính

hãng, đồng thời vận động tài trợ để giảm giá cho một số đối tượng khác sử dụng phần mềm của họ không vì mục đích lợi nhuận.

Có lẽ đã đến lúc khái niệm “người tiêu dùng thông minh” cần có sự điều chỉnh theo hướng phù hợp hơn với một xã hội pháp quyền.

(MINH KHUE LAW FIRM: Biên tập)

<https://phaply.net.vn/phap-luat-ve-bao-ho-so-huu-tri-tue-trong-moi-truong-thuong-mai-dien-tu-tu-thuc-tien-cua-viet-nam-den-kinh-nghiem-mot-so-nuoc-a239590.html>

Pháp luật về bảo hộ sở hữu trí tuệ trong môi trường thương mại điện tử: Từ thực tiễn của Việt Nam đến kinh nghiệm một số nước

(Pháp lý) – Nghiên cứu từ thực tiễn cho thấy, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, bên cạnh thị trường truyền thống, hoạt động kinh doanh diễn ra ngày càng nhiều trong môi trường thương mại điện tử (TMĐT). Nhưng đáng quan ngại là môi trường kinh doanh này đang phải đối mặt với nhiều thách thức, trong đó có vấn đề bảo hộ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ (SHTT).

Mặc dù pháp luật đã có nhiều quy định điều chỉnh vấn đề này. Song, sản phẩm vi phạm SHTT vẫn đang bày bán tràn lan trên các sàn TMĐT, trang mạng xã hội, nền tảng di động... Theo nhiều chuyên gia nguyên nhân là do trước sự phát triển mạnh mẽ của TMĐT, nhưng pháp luật chưa theo điều chỉnh kịp. Nhiều quy định chung chung, chưa rõ ràng, chưa chú trọng sâu đến việc bảo hộ SHTT trong TMĐT. Do đó, nhu cầu cấp thiết hiện nay là cần phải gấp rút hoàn thiện khung pháp luật rõ ràng, bổ sung quy định chi tiết, cụ thể hơn về cách thức, trình tự, thủ tục thực hiện bảo hộ SHTT trong TMĐT.

Xâm phạm SHTT tràn lan trên môi trường TMĐT

Theo thống kê của Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (TMĐT và KTS), tổng mức xử phạt vi phạm hành chính liên quan tới hàng giả, hàng nhái, hàng xâm phạm quyền SHTT trên môi trường internet trong năm 2015 là 3,5 tỷ đồng, năm 2016 là 4,5 tỷ đồng, năm 2017 gần 6 tỷ đồng và năm 2018 là trên 7 tỷ đồng, trong đó Cục TMĐT và KTS đã thực hiện thanh tra tại 2 đơn vị và kiểm tra 8 đơn vị và tiến hành xử phạt vi phạm hành chính với tổng mức xử phạt gần 430 triệu đồng.

Năm 2019, Cục TMĐT và KTS đã chủ trì tiến hành kiểm tra và thanh tra theo Kế hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 5004/QĐ-BCT và Quyết định số 4374/QĐ-BCT và tiến hành xử phạt vi phạm hành chính 13 trường hợp vi phạm với tổng mức xử phạt vi phạm hành chính hơn 576 triệu đồng.

Từ đầu năm 2020 đến nay, Cục TMĐT và KTS đã phối hợp với Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng trực tiếp tiến hành kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính 02 đơn vị với tổng mức phạt 42 triệu đồng.

Đặc biệt, năm 2019 của lực lượng Quản lý thị trường cả nước đã thực hiện kiểm tra 2.403 vụ việc, xử lý 2.213 vụ việc vi phạm hành chính, xử phạt hơn 16,3 tỷ đồng, trị giá hàng vi phạm hơn 40,6 tỷ đồng hành vi vi phạm về TMĐT và các hành vi lợi dụng TMĐT để kinh doanh hàng hoá nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng xâm phạm quyền SHTT.

Vụ kiện hi hữu vi phạm SHTT chủ sàn TMĐT

Mới đây, First News - Trí Việt vừa chính thức khởi kiện Lazada hành vi tiếp tay tiêu thụ hàng giả, sách giả, vi phạm pháp luật Việt Nam. Theo First News - Trí Việt, từ đầu năm 2019, công ty này đã nhận được nhiều phản hồi của bạn đọc về vấn đề sách kém chất lượng, in sai sót được mua trên Lazada với mức giá giảm từ 42-55% (cá biệt có trường hợp lên đến 72%) so với giá bìa.



Cho rằng chủ sàn TMĐT Lazada tiếp tay tiêu thụ hàng giả, First News - Trí Việt vừa chính thức khởi kiện

Trong đó, có rất nhiều đầu sách có được phát hiện là sách giả, không được in ấn, phát hành hợp pháp và vi phạm nghiêm trọng bản quyền, quyền tác giả mà First News - Trí Việt đang sở hữu.

Theo đơn khởi kiện, First News – Trí Việt yêu cầu Lazada "tháo gỡ ngay toàn bộ thông tin liên quan của các gian hàng bán sách giả bị phát hiện; có biện pháp quản lý, kiểm soát và ngăn chặn tình trạng buôn bán sách giả trên sàn TMĐT Lazada và buộc các nhà sách, gian hàng bán sách phải chứng minh được nguồn gốc hợp pháp của các quyền sách đang được mua bán".

Nhưng, ở chiều ngược lại, đại diện Lazada Việt Nam khẳng định, đơn vị này luôn tôn trọng các quy định của pháp luật hiện hành, cũng như luôn thực thi những biện pháp quản lý nền tảng nghiêm ngặt để có thể mang đến những trải nghiệm tốt nhất cho các thương hiệu, nhà bán hàng và người tiêu dùng.

Điều này đặt ra câu hỏi vì sao hàng giả, hàng vi phạm SHTT bày bán tràn lan trên các sàn TMĐT, trang mạng xã hội, nền tảng di động. Trong khi chủ các nền tảng TMĐT luôn khẳng định các quy định của pháp luật hiện hành, cũng như luôn thực thi những biện pháp quản lý nền tảng nghiêm ngặt...

Pháp luật của VN chưa theo kịp thực tế

Nghiên cứu từ thực tế cho thấy công tác chống hàng giả, hàng vi phạm SHTT trên các sàn TMĐT và mạng xã hội Zalo, Facebook thời gian qua gặp nhiều khó khăn, thách thức, mặc dù lực lượng chức năng đã đẩy mạnh kiểm tra, xử lý vi phạm về TMĐT nhưng hành lang pháp lý về TMĐT đặc biệt đối với vấn đề bảo vệ quyền SHTT trong môi trường này chưa theo kịp thực tế.

Kể từ Luật SHTT đầu tiên được Quốc hội thông qua năm 2005 và tiếp đó là Luật SHTT 2009, đã có không ít vấn đề về SHTT đã được đề cập. Cùng với đó, năm 2013, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được ban hành và tại Điều 10 của Nghị định đã quy định về xử lý hành vi xâm phạm quyền trên Internet...

Đặc biệt, Luật SHTT sửa đổi năm 2019 vừa có hiệu lực vào tháng 11/2019, đã chú trọng hơn đến vấn đề SHTT trong môi trường TMĐT. Tuy nhiên, những quy định trong Luật SHTT 2019 vẫn chưa chú trọng đến việc bảo hộ SHTT trong TMĐT theo cách nào, trình tự thủ tục ra làm sao, các chế tài áp dụng như thế nào...

Dù Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định 52/2013/NĐ-CP về TMĐT, trong đó cũng đã quy định trách nhiệm của các bên khi tham gia sàn giao dịch TMĐT như: Chủ sàn TMĐT phải yêu cầu thương nhân, tổ chức, cá nhân là người bán trên sàn giao dịch TMĐT cung cấp thông tin khi đăng ký sử dụng dịch vụ; Có cơ chế kiểm tra, giám sát để đảm bảo việc cung cấp thông tin của người bán trên sàn giao dịch TMĐT được thực hiện chính xác, đầy đủ; Loại bỏ khỏi website những thông tin bán hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng vi phạm quyền SHTT và các hàng hóa, dịch vụ vi phạm pháp luật khác khi phát hiện hoặc nhận được phản ánh có căn cứ xác thực về những thông tin này...

Đối với người bán khi tham gia sàn TMĐT phải cung cấp đầy đủ thông tin về hàng hóa, dịch vụ khi bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trên sàn giao dịch TMĐT; Tuân thủ quy định của pháp luật về thanh toán, quảng cáo,

khuyến mại, bảo vệ quyền SHTT, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định của pháp luật có liên quan khác khi bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trên sàn giao dịch TMĐT...

Nhưng, công nghệ số, internet phát triển nhanh chóng dẫn đến nhiều mô hình TMĐT mới liên tục xuất hiện, không chỉ giới hạn ở 2 mô hình phổ biến là website TMĐT, website cung cấp dịch vụ TMĐT như trước đây. Các giao dịch, dịch vụ cũng không còn ở phạm vi một quốc gia mà đã xuyên biên giới, đa dạng về chủ thể tham gia, phức tạp về cách thức hoạt động.

Ngoài ra, chế tài đối với các chủ thể vi phạm hiện nay còn quá thấp, chưa đủ sức răn đe. Cụ thể, Điều 83 Nghị định 185/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, chỉ có mức xử phạt vi phạm hành chính từ 30 triệu đến 40 triệu đồng.

Thậm chí theo Nghị định số 98/2020/NĐ-CP vừa mới được ban hành và sẽ có hiệu lực từ ngày 15/10 tới đây cũng chỉ có mức phạt cao nhất là 50 triệu đồng đối với hành vi gian lận, kinh doanh hàng giả, hàng cấm... Mức phạt trên theo chúng tôi là quá nhẹ, không sát thực tế.



Xâm phạm SHTT tràn lan trên môi trường TMĐT

Chính sách pháp luật một số nước về thực thi quyền SHTT trong TMĐT

Theo tìm hiểu của PV, tại Trung Quốc, Luật TMĐT mới được quốc hội Trung Quốc thông qua năm 2018 đặc biệt chú trọng việc bảo vệ quyền SHTT. Trong đó, Luật TMĐT Trung Quốc có những quy định rất rõ ràng về quyền và nghĩa vụ của các chủ thể đối với việc thực thi quyền SHTT khi tham gia vào hoạt động TMĐT.

Theo đó, theo Điều 31 của Đạo luật này buộc các nhà điều hành nền tảng TMĐT phải ghi lại và bảo quản thông tin hàng hóa và dịch vụ cũng như thông tin giao dịch được công bố trên nền tảng và đảm bảo tính toàn vẹn, tính bảo mật và tính sẵn có của thông tin. Thời hạn lưu trữ của thông tin hàng hóa, dịch vụ và thông tin giao dịch ít nhất là ba năm kể từ ngày hoàn thành giao dịch... Điều này nhằm đảm bảo rằng các chủ sở hữu quyền SHTT có cơ sở để dễ dàng thực thi các quyền của mình khi bị xâm phạm.

Đồng thời, Người vận hành nền tảng TMĐT phải thiết lập các quy tắc bảo vệ quyền SHTT, tăng cường hợp tác với chủ sở hữu quyền SHTT và bảo vệ quyền SHTT theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp phát hiện có sự vi phạm thì phải kịp thời thực hiện các biện pháp cần thiết như xóa, chặn, ngắt kết nối và chấm dứt các giao dịch và dịch vụ; nếu không thực hiện các biện pháp cần thiết thì sẽ liên đới và chịu trách nhiệm.

Ngoài ra, chế độ đối với các hành vi xâm phạm cũng rất nghiêm khắc. Theo quy định tại Điều 84, nếu nhà điều hành nền tảng TMĐT vi phạm và không thực hiện các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để chống lại hành vi xâm phạm quyền SHTT của người điều hành trên nền tảng sẽ bị phạt từ 50 nghìn NDT (khoảng 170 Triệu đồng) đến 500 nghìn NDT (khoảng 1,7 tỷ đồng). Trường hợp nghiêm trọng có thể bị phạt đến 2 triệu NDT (khoảng 7 tỷ đồng).

Đối với người kinh doanh TMĐT vi phạm bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ an toàn tài sản và cá nhân, tuyên truyền sai lệch hoặc gây hiểu lầm về thương mại và các hành vi cạnh tranh không lành mạnh khác và lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường Hoặc các hành vi xâm phạm quyền SHTT, xâm phạm quyền lợi người tiêu dùng ... sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật có liên quan hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Còn tại Ấn Độ, Đạo luật chính sách TMĐT quốc gia vừa được thông qua hồi đầu năm 2020. Trong đó bao gồm các chính sách chặt chẽ hơn liên quan đến bảo vệ quyền SHTT đối các chủ sàn TMĐT, người kinh doanh TMĐT cũng như chủ sở hữu quyền SHTT.

Theo đó, những người tham gia sàn TMĐT sẽ được yêu cầu thực hiện các biện pháp sau: Đối với người bán phải cung cấp cam kết với nền tảng về tính xác thực của sản phẩm họ đang bán và sản phẩm tương tự cho người tiêu dùng.

Chủ sở hữu nhãn hiệu thương mại (là những người sở hữu quyền SHTT) sẽ được cung cấp tùy chọn để tự đăng ký với các nền tảng TMĐT. Bất cứ khi nào một sản phẩm được đánh dấu thương mại được tải lên để bán trên nền tảng, nền tảng sẽ thông báo cho chủ sở hữu nhãn hiệu thương mại và chính chủ...

Đối với hàng hóa có giá trị cao, mỹ phẩm hoặc hàng hóa có ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, các chủ sàn TMĐT sẽ yêu cầu cung cấp chứng nhận ủy quyền (nghĩa là thỏa thuận ủy quyền / nhà phân phối / người bán lại) của chủ sở hữu nhãn hiệu thương mại trước đăng bán sản phẩm.

Trong trường hợp chủ sàn TMĐT nhận được khiếu nại về một sản phẩm là hàng giả, hàng nhái, tương tự sẽ được chuyển đến chủ sở hữu nhãn hiệu thương mại trong vòng 12 giờ. Nếu chủ sở hữu của một nhãn hiệu thương mại thông báo cho nền tảng về việc sản phẩm đang được bán trên nền tảng bị làm giả, nó sẽ thông báo cho người bán và nếu người bán không thể để cung cấp bằng chứng rằng sản phẩm là chính hãng, nó sẽ gỡ bỏ danh sách của nó và thông báo cho Chủ sở hữu nhãn hiệu theo quy định của pháp luật.

Việc đăng ký trên nền tảng trực tuyến sẽ cho phép chủ sở hữu thương hiệu nhận được thông báo khi hàng hóa của họ được đưa lên bán. Chủ sở hữu thương hiệu sẽ có thể xác minh xem sản phẩm được liệt kê là hàng thật hay hàng giả và thông báo cho nền tảng nếu hàng hóa được liệt kê là hàng giả. Điều này sẽ tăng tính minh bạch và hiệu quả trong việc theo dõi những người vi phạm, chặn các nhà cung cấp được liệt kê và xóa tài khoản của họ.

Còn tại liên minh Châu Âu (EU), các quốc gia thành viên đã ký 2 biên bản ghi nhớ liên quan đến hàng giả và vi phạm quyền SHTT là Biên bản ghi nhớ (MoU) năm 2011 về buôn bán hàng giả trên internet và Biên bản ghi nhớ năm 2018 về quảng cáo trực tuyến và quyền SHTT. Đây được cho là là một công cụ hữu ích trong việc giải quyết nạn buôn bán hàng giả trực tuyến và ngăn chặn vi phạm quyền SHTT.

Theo đó, Biên bản ghi nhớ cung cấp các thủ tục thông báo và gỡ bỏ trong đó chủ sở hữu quyền có khả năng thông báo cho nền tảng trực tuyến về việc người bán tham gia vào việc bán hàng giả. Các nền tảng trực tuyến phải đảm bảo rằng danh sách được xóa và vô hiệu hóa khỏi nền tảng một lần, khi xác minh, thông báo đã được coi là hợp lệ...

Kiến nghị

Thiết nghĩ TMĐT phát triển sẽ mang lại nhiều lợi ích cho thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giúp doanh nghiệp đa dạng kênh phân phối, tiếp cận thị trường, giảm chi phí... Tuy nhiên, chính yếu tố trực tuyến đã và đang tạo ra những thách thức cho việc xây dựng khuôn khổ pháp lý hiệu quả để quản lý hoạt động TMĐT cũng như việc thực thi ngăn chặn hành vi xâm phạm quyền SHTT và bảo vệ người tiêu dùng.

Do đó, yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với các cơ quan chức năng hiện nay là cần phải nhanh chóng rà soát các quy định pháp luật liên quan đến TMĐT bắt những lỗ hổng. Trong đó đặc biệt chú trọng đến việc nghiên cứu đề xuất, bổ sung đầy đủ những quy định về sử dụng đối tượng quyền SHTT trong môi trường TMĐT.

Trước tiên cần phải quy định chi tiết, cụ thể hơn về cách thức, trình tự, thủ tục thực hiện bảo hộ SHTT trong TMĐT. Bổ sung quy định nhằm minh bạch hóa thông tin trên các website TMĐT, tăng cường trách nhiệm đối tượng tham gia giao dịch TMĐT.

Bên cạnh đó, cần làm rõ cách bảo hộ, cách tìm kiếm thông tin về SHTT đã được đăng ký, cách quản lý và giám sát TMĐT, các chế tài sẽ áp dụng khi xảy ra các vấn đề vi phạm.

Ngoài ra, có thể tiếp thu, học hỏi kinh nghiệm của nước ngoài để hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, giúp các cơ quan chức năng, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân trong việc thực thi ngăn chặn hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT.

Mạnh Thuật - Văn Chiến

Lo ngại đạo đức trong kinh doanh thương mại điện tử

Trong các loại hình kinh tế, thương mại điện tử là lĩnh vực có chỉ số tăng trưởng đứng đầu danh sách hiện nay. Tuy nhiên bên cạnh sự tăng trưởng nóng, đã có nhiều người kinh doanh vì lợi nhuận mà vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật như bán hàng lậu, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, giao hàng không đúng cam kết.

Thị trường đầy tiềm năng

Tiến sĩ Đoàn Bảo Huy - giảng viên tài chính Đại học RMIT- nhận định, thị trường thương mại điện tử (TMĐT) tại Việt Nam hiện đang chuyển động mạnh mẽ, sự thành công sẽ thuộc về những nhà cung cấp biết tái cấu trúc hoạt động và nắm bắt nhu cầu khách hàng một cách linh hoạt.

Tiến sĩ Huy nói rằng, “Sách trắng Thương mại điện tử Việt Nam năm 2020” do Bộ Công Thương công bố cho thấy, doanh thu bán lẻ TMĐT năm 2019 đạt 10,08 tỷ USD, tăng 25% so với năm 2018, chiếm 4,9% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả nước. Trong năm 2020, doanh thu TMĐT được dự báo sẽ vượt ngưỡng 13 tỷ USD.

Hiện tại, 20 trang web và ứng dụng cung cấp dịch vụ TMĐT hàng đầu (như Tiki, Shopee, Lazada, Sendo...) đang nắm giữ khoảng 72% doanh thu cả thị trường. Thị trường TMĐT những năm gần đây có nhiều biến động xảy ra, trong đó có hàng loạt sàn TMĐT phải đóng cửa, một số sàn lớn liên tục phải chịu lỗ cao.

Tuy nhiên, điều này không hẳn do tình trạng thiếu cân bằng cung cầu, mà một phần đến từ quyết định tái cấu trúc của các doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động. Chẳng hạn, trang web Robins.vn (thuộc Central Group) đã thông báo dừng bán hàng trực tuyến cuối tháng 3/2019, chỉ tập trung vào hai cửa hàng chính tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Theo Central Group, điều này giúp thực hiện chiến lược tái cấu trúc, đẩy mạnh hơn nữa sức tăng trưởng kinh doanh của tập đoàn này tại Việt Nam.



Thương mại điện tử phát triển kéo theo nhiều loại hình dịch vụ

Theo các chuyên gia về TMĐT, đại dịch COVID - 19 đem đến nhiều cơ hội để các doanh nghiệp bứt phá trong ngắn hạn. Cụ thể, trong tháng 3/2020, ngành bách hoá trực tuyến tăng tốc khi người tiêu dùng phải ở nhà tránh dịch. Đơn cử như trang web của Bách Hoá Xanh đã tăng 49% vào quý 1/2020 so với quý trước đó.

Một số trang web kinh doanh hàng mỹ phẩm bán thêm khẩu trang, nước rửa tay khô cũng có lượng truy cập vào quý 1/2020 tăng trung bình 32% so với trước, trong khi các trang web thuần túy bán mỹ phẩm thì chỉ tăng trung bình 10%.

Về lâu dài, để thành công trong kinh doanh TMĐT khi người tiêu dùng có nhiều lựa chọn như hiện nay, doanh nghiệp không thể chỉ tập trung vào tăng trưởng mà cần phải chú trọng vào cơ sở hạ tầng.

Nghiên cứu gần đây của iPrice và Parcel Performance cho thấy, 34% người dùng TMĐT trong khu vực ASEAN vẫn chưa hài lòng với chất lượng dịch vụ chuyển phát bưu kiện mà họ nhận được. Tại Việt Nam, trung bình phải mất 5 - 6 ngày sản phẩm mới được chuyển phát đến tay người mua, tốc độ giao dịch chậm thứ hai trong khu vực.

Tiến sĩ Đoàn Bảo Huy đánh giá, các sàn TMĐT hàng đầu tại Việt Nam đang chạy đua nước rút để cải thiện tốc độ giao hàng bằng nhiều chiến lược khác nhau về cơ sở hạ tầng giao hàng. Tại Việt Nam, vai trò của mạng xã hội đặc biệt lớn trong giai đoạn khách hàng tìm kiếm thông tin và đưa ra quyết định mua hàng. Theo báo cáo gần đây của Facebook, có đến 48% người mua hàng tại Việt Nam tìm kiếm sản phẩm mới qua mạng xã hội và 53% sẵn sàng mua hàng từ các thương hiệu TMĐT mới.

“Xu hướng mua sắm trực tuyến hiện nay chú trọng tăng cường tính cá nhân hoá, tương tác và xã hội hoá. Nhà cung cấp dịch vụ nào không đáp ứng được những nhu cầu này sẽ nhanh chóng bị đào thải” - Tiến sĩ Huy phân tích thêm.

Nhiều vụ việc gian lận trong kinh doanh thương mại điện tử

Tính từ đầu năm đến nay, chỉ số phát triển của các sàn TMĐT không ngừng tăng, đồng thời cũng phát sinh nhiều vấn đề tiêu cực trong hoạt động này. Chỉ tính trong tháng 7 đầu năm 2020, các cơ quan chức năng kiểm tra 2.403 vụ, đã phát hiện và xử lý 2.213 vụ vi phạm, xử phạt hành chính 16,3 tỷ đồng, giá trị hàng hóa vi phạm hơn 40 tỷ đồng.

Theo ông Trần Hữu Linh - Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT, hàng hóa vi phạm trong kinh doanh TMĐT đa phần là hàng không có hóa đơn chứng từ, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, hàng xâm phạm sở hữu trí tuệ.

Kinh doanh hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại về TMĐT gần đây diễn ra phổ biến và khó xử lý do đâu? Các chuyên gia cho rằng, vấn đề lớn nhất là người kinh doanh vì lợi nhuận đã không tuân thủ pháp luật, thiếu trách nhiệm, vi phạm đạo đức kinh doanh, bên cạnh đó vẫn còn có những quy định thiếu chặt chẽ, chế tài chưa đủ mạnh dẫn đến nhiều người lợi dụng và lách luật.

Để đẩy lùi tình trạng gian lận trong kinh doanh TMĐT, một cán bộ thuộc Cục QLTT TP. Hồ Chí Minh đề xuất, cần áp dụng bắt buộc quy định chủ sàn TMĐT phải lưu giữ thông tin các giao dịch về hàng hóa, từ đó thể hiện họ đã mua bán hàng hóa loại gì, nguồn gốc, chất lượng ra sao. Mục đích là để cơ quan chức năng dễ kiểm tra đồng thời làm tăng trách nhiệm của người kinh doanh.



Người dân huyện đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang nhận hàng đặt mua qua kênh thương mại điện tử

Hiện tại, các cơ quan chức năng vẫn thường xuyên kiểm tra tài khoản người bán, đăng tải nội dung thông tin kinh doanh hàng hóa. Song thực tế, rất nhiều người kinh doanh có nhiều tài khoản trên các sàn TMĐT luôn trong chế độ “ngủ yên”, sẵn sàng xóa dấu vết rất nhanh khi bị phát hiện gian lận.

Ông Hà Trung Cang - Phó Cục trưởng Cục QLTT TP. Hồ Chí Minh - cho biết, thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2020 và kiểm tra đột xuất, các Đội QLTT đã kiểm tra, xử lý 19 vụ vi phạm lập website TMĐT, thu giữ hàng trăm nghìn sản phẩm hàng hóa. Hàng hóa vi phạm là hàng hóa tiêu dùng như, đồng hồ, mắt kính giày dép, quần áo, mỹ phẩm, trang sức, hàng điện tử...bán qua online.

Từ buôn bán tem, nhãn, bao bì giả; giả mạo thông tin của thương nhân, tổ chức, cá nhân khác để tham gia hoạt động thương mại điện tử; hàng hóa gắn nhãn tem, nhãn, bao bì hàng hóa giả; sản xuất hàng hóa gắn nhãn hàng hóa giả mạo tên thương nhân, địa chỉ của thương nhân khác; sử dụng dấu hiệu xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu trên biển hiệu, trên phương tiện kinh doanh...là hành vi gian lận bị phát hiện trên không gian TMĐT.

Theo ông Cang, do chủ thể kinh doanh luôn biến ảo, hàng hóa không chứa trữ ở nơi đăng ký kinh doanh, không có kho hàng cố định, giao dịch buôn bán không có hóa đơn chứng từ nên việc phát hiện và xử lý vi phạm trong hoạt động TMĐT hiện nay rất khó khăn.

Trần Thế

Tổng hợp những hành vi bị cấm hoạt động thương mại điện tử

Cần chuẩn bị những hồ sơ gì và cho những hành vi bị cấm trong hoạt động thương mại điện tử.



Là đơn vị có kinh nghiệm hơn 12 năm hoạt động trong lĩnh vực tư vấn pháp lý, Luật Trí Minh hiểu rõ các vấn đề khúc mắc của Quý khách hàng khi thiết lập và duy trì một website thương mại điện tử bán hàng. Để hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực này, hiện nay Luật Trí Minh đã cung cấp dịch vụ tư vấn về website thương mại điện tử. Khi quý khách hàng lựa chọn sử dụng dịch vụ của Luật Trí Minh, đội ngũ luật sư chuyên nghiệp của chúng tôi sẽ tư vấn, giải đáp các vấn đề pháp lý liên quan và đồng hành cùng Quý khách hàng trong quá trình hoạt động website.

Thủ tục thông báo website thương mại điện tử bán hàng hàng:

Thương nhân, tổ chức, cá nhân thiết lập website thương mại điện tử bán hàng phải thông báo với Bộ Công Thương thông qua công cụ thông báo trực tuyến trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử.

Các thông tin phải thông báo bao gồm: Tên miền của website thương mại điện tử; Loại hàng hóa, dịch vụ giới thiệu trên website; Tên đăng ký của thương nhân hoặc cá nhân sở hữu website; Địa chỉ trụ sở; Số, ngày cấp và nơi cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của thương nhân, hoặc mã số thuế cá nhân của cá nhân; thông tin về người đại diện thương nhân, người chịu trách nhiệm đối với website thương mại điện tử và Các thông tin khác theo quy định của Bộ Công Thương.

Những hành vi bị cấm trong hoạt động thương mại điện tử

Các hành vi bị cấm trong hoạt động thương mại điện tử được quy định tại Nghị định 52/2013/NĐ-CP về thương mại điện tử, bao gồm các hành vi sau:

1. Vi phạm về hoạt động kinh doanh thương mại điện tử

- a) Tổ chức mạng lưới kinh doanh, tiếp thị cho dịch vụ thương mại điện tử, trong đó mỗi người tham gia phải đóng một khoản tiền ban đầu để mua dịch vụ và được nhận tiền hoa hồng, tiền thưởng hoặc lợi ích kinh tế khác từ việc vận động người khác tham gia mạng lưới;
- b) Lợi dụng hoạt động thương mại điện tử để kinh doanh hàng giả, hàng hóa, dịch vụ vi phạm quyền sở hữu trí tuệ; hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh;
- c) Lợi dụng danh nghĩa hoạt động kinh doanh thương mại điện tử để huy động vốn trái phép từ các thương nhân, tổ chức, cá nhân khác;
- d) Cung cấp các dịch vụ thương mại điện tử hoặc dịch vụ giám sát, đánh giá và chứng thực trong thương mại điện tử khi chưa đăng ký hoặc chưa được cấp phép theo các quy định của Nghị định này;
- a) đ) Cung cấp các dịch vụ thương mại điện tử hoặc dịch vụ giám sát, đánh giá và chứng thực trong thương mại điện tử không đúng với thông tin trong hồ sơ đăng ký hoặc cấp phép;
- e) Có hành vi gian dối hoặc cung cấp thông tin sai sự thật khi thực hiện các [thủ tục thông báo thiết lập website thương mại điện tử](#), đăng ký website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử, đăng ký hoặc xin cấp phép các dịch vụ giám sát, đánh giá và chứng thực trong thương mại điện tử.

2. Vi phạm về thông tin trên website thương mại điện tử

- a) Giả mạo thông tin đăng ký hoặc không tuân thủ các quy định về hình thức, quy cách công bố thông tin [đăng ký trên website thương mại điện tử](#);
- b) Sử dụng biểu trưng của các chương trình đánh giá tín nhiệm website hoạt động thương mại điện tử khi chưa được những chương trình này công nhận;
- c) Sử dụng các đường dẫn, biểu trưng hoặc công nghệ khác trên website thương mại điện tử để gây nhầm lẫn về mối liên hệ với thương nhân, tổ chức, cá nhân khác;
- d) Sử dụng đường dẫn để cung cấp những thông tin trái ngược hoặc sai lệch so với thông tin được công bố tại khu vực website có gắn đường dẫn này.

3. Vi phạm về giao dịch trên website thương mại điện tử

- a) Thực hiện các hành vi lừa đảo khách hàng trên website thương mại điện tử;
- b) Giả mạo thông tin của thương nhân, tổ chức, cá nhân khác để tham gia hoạt động thương mại điện tử;
- c) Can thiệp vào hệ điều hành và trình duyệt Internet tại các thiết bị điện tử truy cập vào website nhằm buộc khách hàng lưu lại website trái với ý muốn của mình.

4. Các vi phạm bị cấm trong hoạt động thương mại điện tử khác

- a) Đánh cắp, sử dụng, tiết lộ, chuyển nhượng, bán các thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh của thương nhân, tổ chức, cá nhân khác hoặc thông tin cá nhân của người tiêu dùng trong thương mại điện tử khi chưa được sự đồng ý của các bên liên quan, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;
- b) Giả mạo hoặc sao chép giao diện website thương mại điện tử của thương nhân, tổ chức, cá nhân khác để kiếm lợi hoặc để gây nhầm lẫn, gây mất lòng tin của khách hàng đối với thương nhân, tổ chức, cá nhân đó.